

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 189/2026/DS-ST
Ngày: 28-4-2026
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;

2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn, là Thư ký Tòa án nhân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 1116/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2026/QĐXXST - DS ngày 24 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 200/2026/QĐST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N; địa chỉ: A T, phường H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông Trần Đại H, sinh năm 1983; địa chỉ: số A đường Đ, khu phố T, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ngày 25/3/2026; có yêu cầu xin giải quyết vắng mặt).

- Bị đơn: ông Nguyễn Nhật L, sinh năm 1996; thường trú: 970B, ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: 118 đường D, khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Ngày 19/06/2023, Ngân hàng TMCP N (gọi tắt là

VCB) và ông Nguyễn Nhựt L thỏa thuận ký Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) với hạn mức tín dụng: 20.000.000 đồng, mục đích vay: tiêu dùng cá nhân, lãi suất vay: thay đổi theo thông báo của Ngân hàng G trong sao kê. Phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu: 3% giá trị thanh toán tối thiểu chưa thanh toán, tối thiểu là 100.000 đồng (trong đó giá trị thanh toán tối thiểu = [(số dư nợ cuối kỳ sao kê ngoài trả góp x 10%) + số tiền thanh toán tối thiểu của các kỳ sao kê trước chưa trả + Số tiền sử dụng vượt hạn mức tín dụng trong kỳ sao kê (nếu có) + Các khoản trả góp định kỳ (nếu có)]). Phí rút tiền mặt: 3,64% số tiền giao dịch (tối thiểu 45.454 VNĐ/giao dịch), chưa bao gồm VAT. Phí vượt hạn mức: Vượt quá hạn mức từ 01 đến 05 ngày: 8%/năm (số tiền vượt hạn mức); từ 06 đến 15 ngày: 10%/ năm (số tiền vượt hạn mức); từ ngày thứ 16 trở đi: 15%/ năm (số tiền vượt hạn mức).

Ngân hàng đã giải ngân cho ông Nguyễn Nhựt L theo phương thức cho vay theo hạn mức được cấp, đến nay ông L còn dư nợ vay theo các kỳ sao kê từ tháng 7/2023 đến 4/2026; tổng số tiền đã sử dụng là 57.094.340 đồng, trong đó, ông L đã thanh toán là 37.209.642 đồng nợ gốc và 4.478.067 đồng nợ lãi, phí. Tổng dư nợ gốc còn lại là 19.884.698 đồng. Ngày 05/11/2025 Ngân hàng TMCP N đã hủy phí cho ông L với số tiền 3.254.004 đồng.

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở ông L thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng ông L vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ và vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã cam kết với VCB, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của VCB.

Nay, Ngân hàng TMCP N khởi kiện, yêu cầu buộc ông Nguyễn Nhựt L có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 28/4/2026 là 35.664.228 đồng, trong đó nợ gốc là: 19.884.698 đồng; lãi thẻ tín dụng: 8.316.994 đồng; phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu: 6.812.538 đồng; phí vượt hạn mức: 649.998 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn không có mặt tại Tòa án để có ý kiến, hoặc nộp văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và nộp các tài liệu, chứng cứ kèm theo. Đồng thời, vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh tụng của những người

tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng TMCP N khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Nhựt L thanh toán tiền nợ gốc và lãi theo Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế V kèm hợp đồng ngày 19/6/2023 và nơi thực hiện hợp đồng tại Ngân hàng TMCP N - Chi nhánh N1 - Phòng G1 tại thành phố T, tỉnh Bình Dương (cũ). Xét đơn yêu cầu Tòa án giải quyết giải quyết vụ án tại nơi hợp đồng được thực hiện là phù hợp. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là quan hệ tranh chấp về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2]. Về sự tham gia phiên tòa của các đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng vắng mặt hai lần không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, các Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Theo quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc. Bị đơn đã tự từ bỏ quyền được chứng minh của mình qua việc không đến Tòa án tham gia tố tụng nên bị đơn phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định trên.

[2]. Về nội dung tranh chấp: Ngân hàng TMCP N khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Nhựt L thanh toán cho tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 28/04/2026 là 35.664.228 đồng, trong đó nợ gốc là: 19.884.698 đồng; lãi thẻ tín dụng: 8.316.994 đồng; phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu: 6.812.538 đồng; phí vượt hạn mức: 649.998 đồng theo Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế V kèm hợp đồng ngày 19/6/2023.

Xét, ngày 19/06/2023 ông Nguyễn Nhựt L có ký với Ngân hàng TMCP N hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng bao gồm: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Căn cứ thu nhập của ông L, Ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức 20.000.000 đồng; tổng số tiền ông L đã sử dụng trên thẻ là 57.094.340 đồng. Số tiền ông L đã thanh toán là 37.209.642 đồng nợ gốc và 1.224.063 đồng nợ lãi, phí. Tổng dư nợ gốc còn lại là 19.884.698 đồng. Như vậy, có căn cứ xác định ông L có ký Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng và đã được Ngân hàng giải ngân theo phương thức cho vay theo hạn mức. Từ tháng 12/2023 ông L đã vi

phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông L thanh toán cho Ngân hàng TMCP N số tiền trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Phát biểu của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là có cơ sở và phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 40; Điều 147; Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điều 463; Điều 465; Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng;

Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP N đối với bị đơn ông Nguyễn Nhựt L về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”:

Buộc ông Nguyễn Nhựt L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP N Chi nhánh N1 tổng số tiền tính đến ngày đến ngày 28/4/2026 là 35.664.228 đồng (ba mươi lăm triệu, sáu trăm sáu mươi bốn nghìn, hai trăm hai mươi tám đồng); trong đó nợ gốc là: 19.884.698 đồng; lãi thế tín dụng: 8.316.994 đồng; phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu: 6.812.538 đồng; phí vượt hạn mức: 649.998 đồng theo Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế V kèm hợp đồng ngày 19/6/2023.

Ông Nguyễn Nhựt L phải tiếp tục thanh toán tiền lãi và các khoản phí phát sinh kể từ ngày 29/4/2026 trên số tiền dư nợ gốc theo các hợp đồng được ký kết giữa Ngân hàng TMCP N với ông Nguyễn Nhựt L theo quy định.

2. Về án phí: ông Nguyễn Nhựt L phải chịu 1.783.211 đồng (một triệu, bảy trăm, tám mươi ba nghìn, hai trăm mười một) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP N số tiền 846.021 đồng (Tám trăm, bốn mươi sáu nghìn, không trăm, hai mươi một đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0048338 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND KV16 - Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS KV 16 - Tp. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thu Thảo